

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ- ST

Ngày 06-01-2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Cao Thị Lan Anh.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Bùi Đăng Triệu;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - kiểm sát viên.

Trong ngày 06/01/2022, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 267/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/12/2021 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Ngô Thị The, sinh năm; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 6, khu T2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

***Bị đơn:*** Anh Hoàng Văn L1, sinh năm 1975; nơi đăng ký HKTT: Tổ 6, khu T2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án nguyên đơn chị Ngô Thị T trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn L1 chung sống với nhau từ năm 2000 tại huyện Kiên L2, tỉnh Kiên Giang đến năm 2003 thì về chung sống với bố mẹ chồng tại Quảng Yên, Quảng Ninh. Đến năm 2005 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện.

Sau đó vợ chồng chung sống cùng nhau tại tổ 6, khu T2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hầu như không có thời gian hạnh phúc. Nguyên nhân chính là do anh L1 không có trách

nhệm với gia đình, thường xuyên chơi bời cờ bạc làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Một mình chị phải lo toàn bộ kinh tế gia đình và chăm sóc con. Bên cạnh đó anh L1 thường xuyên đánh đập chị vô cớ. Nhiều năm liền chị cố gắng chịu đựng hy vọng anh thay đổi nhưng anh L1 không hề thay đổi mà ngày càng đối xử với chị tàn tệ hơn. Chị và anh L1 đã sống ly thân từ đầu năm 2020 tuy cùng ở một nhà nhưng không quan tâm đến cuộc sống của nhau, việc ai người đó làm nên không khí gia đình luôn căng thẳng, nặng nề. Đã nhiều lần chị bị anh L1 hành hung nhưng vì thiếu hiểu biết pháp luật và bản tính cam chịu nên chị không dám nhờ đến khu phố và gia đình hòa giải, can thiệp. Đến nay mâu thuẫn của vợ chồng chị đã trầm trọng không thể hàn gắn được nữa, chị không còn tình cảm với anh L1 nên chị kiên quyết xin được ly hôn với anh L1.

Về con chung: Chị và anh L1 có 02 con chung họ tên là: Hoàng Đức L3, sinh ngày 24/3/2002 (cháu trưởng thành, khỏe mạnh, đang học đại học) và cháu Hoàng Đức L2, sinh ngày 18/10/2004. Khi ly hôn chị yêu cầu tòa án giải quyết giao cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Đức L2 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị không yêu cầu anh L1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh L1 tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về vay, nợ chung: Không có.

Anh Hoàng Văn L1 vắng mặt tại phiên tòa đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện hiện cơ bản đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thực đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, thụ lý vụ án đúng trình tự, thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đảm bảo. Trình tự thụ lý, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc giao các thông báo, quyết định cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng và quá trình xét xử đảm bảo. bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt vi phạm khoản 16 Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ngô Thị T, chị T được ly hôn với anh Hoàng Văn L1. Giao con chung Hoàng Đức L2; cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, anh L1 không phải cấp dưỡng cho con.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đương sự tranh chấp về Hôn nhân và gia đình có hộ khẩu thường trú tại phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do, do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án .

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Hoàng Văn L1 là hôn nhân hợp pháp.

Về tình cảm: Mâu thuẫn giữa chị Ngô Thị T và anh Hoàng Văn L1 kéo dài nhiều năm nguyên nhân chính xuất phát từ việc anh L1 thiếu trách nhiệm với gia đình và hay đánh đập chị The. Quá trình chung sống nhiều lần xảy ra mâu thuẫn. Việc chị T thường xuyên bị chồng đánh đập ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần. Anh L1 và chị T đã sống ly thân hơn 1 năm nay và chị T không còn tình cảm với anh L1. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Văn L1 đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án. Anh L1 không thống nhất với quan điểm xin ly hôn của chị T (quan điểm thể hiện tại trung tâm hòa giải tại Tòa án) nhưng trong suốt quá trình tố tụng tại tòa án anh L1 không có mặt để thể hiện quan điểm của mình và thể hiện biện pháp khắc phục mâu thuẫn gia đình. Xét mâu thuẫn giữa chị The, anh L1 đã trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, duy trì hôn nhân không đảm bảo hạnh phúc do đó chị T có yêu cầu xin ly hôn, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị T như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị tại phiên tòa.

Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Văn L1 có 02 con chung có 02 con chung họ tên là: Hoàng Đức L3, sinh ngày 24/3/2002( cháu L3 đã trưởng thành, khỏe mạnh có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên Tòa án không đề cập giải quyết. Đối với cháu Hoàng Đức L2, sinh ngày 18/10/2004. Khi ly hôn, chị T đề nghị Tòa án giao cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị T không yêu cầu anh L1 phải cấp dưỡng nuôi con. Anh L1 không có mặt tại phiên tòa để trình bày nguyện vọng về việc nuôi con cũng như điều kiện nuôi con, cháu L2 cũng có nguyện vọng được ở cùng chị T sau khi bố mẹ ly hôn nên chấp nhận yêu cầu xin nuôi con chung của chị The.

[3] Về tài sản chung: Chị T tự thỏa thuận với anh L1 và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay, nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị T.

Chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn L1.

Về con chung: Giao con chung Hoàng Đức L2, sinh ngày 18/10/2004 cho chị Ngô Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn L1 không phải cấp dưỡng cho con. Anh Hoàng Văn L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngô Thị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005001 ngày 01/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Ngô Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

Chị Ngô Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn L1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND xã. H, Quảng Yên, QN;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Lan Anh**